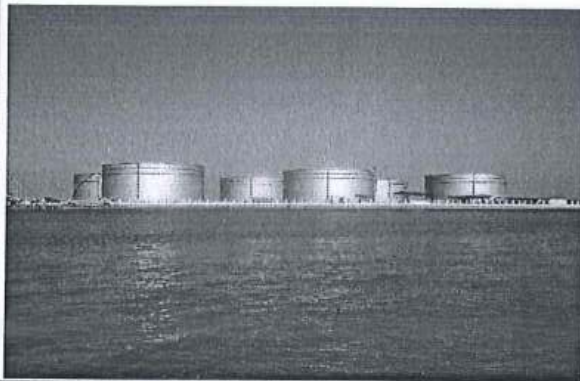




TỔNG CÔNG CỔ PHẦN XÂY LẬP DẦU KHÍ VIỆT MAM
CÔNG TY CP XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BÈ CHỨA DẦU KHÍ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



Tháng 4 năm 2025



MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

I- THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500833615
- Vốn điều lệ: 200.000.000.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có
- Địa chỉ: Số 35G Đường 30/4, Phường 9, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 02543.835888
- Số Fax: 02543.835883
- Website: www.dobc.vn
- Mã cổ phiếu: PXT

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (Công ty) là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam với ngành nghề kinh doanh chính: Chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, bồn chịu áp lực, các đường ống dẫn dầu, khí và lắp đặt các hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển; bảo dưỡng, sửa chữa các công trình Dầu khí trên bờ, ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu ngành Dầu khí, Xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các Nhà máy Điện, ...

Qua quá trình xây dựng và phát triển từ những đơn vị tiền thân, với kinh nghiệm thi công hàng loạt các công trình lớn nhỏ trên toàn quốc, hiện nay Công ty đã trở thành một trong những đơn vị đứng đầu cả nước về xây lắp các công trình đường ống, bể chứa, nhà máy lọc hóa dầu, vận chuyển, chế biến, tàng trữ dầu khí, xây dựng các nhà máy điện có uy tín về chất lượng, tiến độ và các dịch vụ bảo hành, bảo trì đáng tin cậy.

Quá trình hình thành và phát triển của Công ty kể từ ngày thành lập đã trải qua một số mốc sự kiện quan trọng như sau:

Thành lập 5/3/1988	Tiền thân Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí là Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa được thành lập vào ngày 5/3/1988
Nhận chứng chỉ ISO 31/8/2001	Nhận chứng chỉ ISO 9002:1994 (tổ chức chứng nhận BVQI)
Sáp nhập 27/11/2004	Sáp nhập với Xí nghiệp Sửa chữa Phương tiện nổi và Xây lắp điện nước thành Xí nghiệp Xây lắp Đường ống, Bồn bể và Điện nước
Thành lập thành Công ty	Thành lập Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước, Xí nghiệp Sửa chữa các Công trình Dầu khí và

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ống BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

21/12/2007 Cổ phần hoá Ngày 16/11/2009	Ban Cù Lao Tào Đây là bước ngoặt quan trọng hình thành nên Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí ngày nay. Việc chuyển đổi được thực hiện theo Quyết định 963/QĐ-XLTK ngày 16 tháng 11 năm 2009 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trên cơ sở chuyển đổi Công ty TNHH MTV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí thành Công ty Cổ phần với vốn điều lệ ban đầu là 200 tỷ đồng
Niêm yết trên sàn Chứng khoán HOSE ngày 1/6/2010	Ngày 1/6/2010, 20 triệu cổ phiếu Công ty đã chính thức niêm yết trên sàn HOSE với mã PXT. Đây là một cơ hội để Công ty trở thành Công ty đại chúng và quảng bá thương hiệu của mình.
Nhận Chứng chỉ ISO- OHSAS vào tháng 15/7/2010	Chuyển đổi hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2000 của Công ty sang ISO 9001: 2008; đồng thời tích hợp ISO 9001: 2008 và OHSAS 18001:2007 vào cùng 1 hệ thống. Ngày 15/7/2010 Công ty đã vinh dự được tổ chức chứng nhận Quốc tế TUV cấp chứng nhận cho HT Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 và hệ thống quản lý an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp theo tiêu chuẩn BS OHSAS 18001:2007.
Được tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba ngày 15/3/2013	Công ty đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Lao động hạng ba (theo QĐ số 481/QĐ-CTN ngày 15/3/2013) đây là phần thưởng vô cùng cao quý và là niềm tự hào đối với toàn thể CBCNV Công ty, đồng thời đây cũng là động lực to lớn để CBCNV Công ty ra sức phấn đấu khắc phục các khó khăn, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.
Nhận chứng chỉ ASME ngày 15/9/2013	Công ty đã hoàn thành việc lấy chứng chỉ ASME - chứng nhận về năng lực thiết kế chế tạo theo tiêu chuẩn của Hiệp hội cơ khí Mỹ vào ngày 15/9/2013.
Ngày 17/8/2017 nhận chứng chỉ hệ thống quản lý môi trường 14001:2015	Ngày 17/8/2017, Công ty đã được tổ chức chứng nhận Quốc tế TUV cấp chứng nhận cho hệ thống quản lý môi trường 14001:2015 . Đồng thời Công ty đã chuyển đổi thành công hệ thống Quản lý chất lượng ISO 9001: 2008 sang phiên bản 9001:2015 và tích hợp ISO 14001: 2015, ISO 9001:2015 và BS OHSAS 18001:2007 vào cùng 1 hệ thống
Ngày 17/08/2020 nhận chứng chỉ hệ thống quản lý chất lượng 9001:2015	Ngày 17/8/2020, Công ty đã được tổ chức chứng nhận Công Ty TNHH BSI Việt Nam cấp chứng nhận Hệ thống Quản lý chất lượng 9001:2015, Hệ Thống Quản lý An toàn Sức khỏe Nghề nghiệp ISO 45001:2018 và Hệ thống Quản lý môi trường 14001:2015.

336
CÔNG TY
HÀNG
ĐƯỢC
CHỨNG
KHÍ
PXT

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

2.1 Ngành nghề kinh doanh

Các ngành nghề /sản phẩm /dịch vụ chiếm 10% tổng doanh thu trong 2 năm gần đây nhất là: Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu chuyên ngành Dầu khí, Xây lắp, duy tu bảo dưỡng các Nhà máy Điện...

2.2 Địa bàn kinh doanh

Các địa bàn hoạt động kinh doanh, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần đây nhất của Công ty chủ yếu là: Tỉnh Thái Bình.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

3.1 Mô hình quản trị

Mô hình quản trị Công ty được áp dụng theo điểm a, Khoản 1, Điều 137 Luật doanh nghiệp, bao gồm: Đại hội Đồng cổ đông; Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát và Giám đốc.

Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ của Chủ tịch HĐQT phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Chủ tịch HĐQT phân công các ủy viên HĐQT chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các ủy viên HĐQT sử dụng quyền hạn của Chủ tịch HĐQT để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

Giám đốc lãnh đạo và chịu trách nhiệm chung mọi mặt hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật khác có liên quan; trực tiếp chỉ đạo, điều hành các công việc lớn, quan trọng, các vấn đề có tính chiến lược trên tất cả các lĩnh vực công tác.

Giám đốc phân công các Phó Giám đốc chỉ đạo, xử lý các công việc trong từng lĩnh vực. Các Phó Giám đốc sử dụng quyền hạn của Giám đốc để giải quyết các công việc thuộc phạm vi được phân công và ủy quyền.

Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công, quản lý theo các khối chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Giám đốc Công ty quản lý, điều hành thông qua việc phân cấp, phân quyền để trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể thông qua các Phó Giám đốc phụ trách.

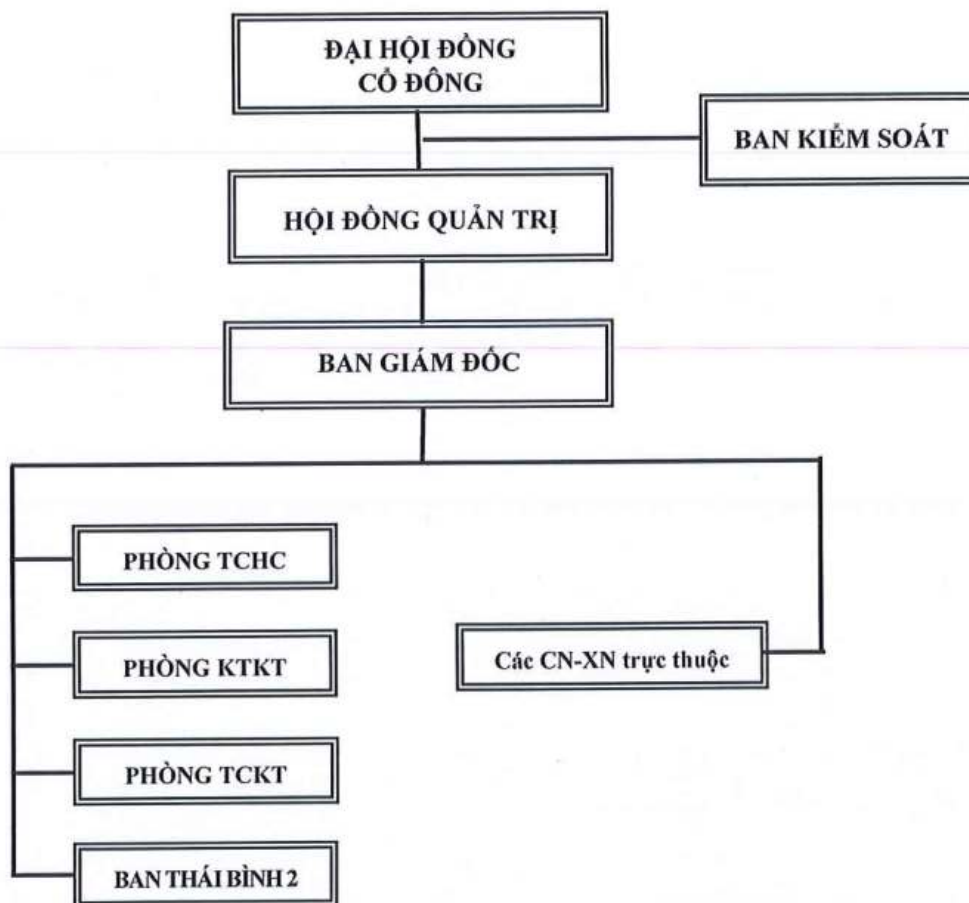
3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức của Công ty tính đến 31/12/2024 gồm 03 phòng chức năng (Phòng Tổ chức - Hành chính; Phòng Tài chính - Kế toán; Phòng Kinh tế - Kỹ thuật), 01 Ban ĐHDA DOBC Thái Bình và 03 Chi nhánh Xí nghiệp trực thuộc, trong đó: Chi nhánh XN Xây lắp số 2 đang thi công Dự án Nhiệt điện Thái Bình 2, Chi nhánh XN



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Xây lắp số 1 và Chi nhánh XN Xây lắp số 3 đang trong quá trình tái cơ cấu thay đổi mô hình tổ chức.



3.3 Các công ty con công ty, công ty liên kết: Không có

4. Định hướng phát triển:

4.1 Mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- **Mục tiêu tổng quát:**

Duy trì, phát triển các hoạt động SXKD, là đơn vị chủ lực của Tổng công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam trong lĩnh vực: Gia công chế tạo, lắp đặt bồn bể chứa xăng dầu, bồn chịu áp lực, các đường ống dẫn dầu, khí và lắp đặt các hệ thống thiết bị công nghệ, hệ thống thiết bị điều khiển; bảo dưỡng, sửa chữa các công trình Dầu khí trên bờ, ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị kết cấu chuyên ngành Dầu khí, Xây lắp, duy tu, bảo dưỡng các Nhà máy Điện...

- **Mục tiêu cụ thể:**

- Đẩy mạnh công tác tái cơ cấu, sắp xếp đổi mới doanh nghiệp giai đoạn 2023-2025, nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành SXKD của Công ty, quyết

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

tâm đưa Công ty vượt khó trong giai đoạn trước mắt, duy trì và phát triển bền vững vào các năm tiếp theo.

- Tập trung thực hiện hoàn thành các hạng mục công trình đã ký tại Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đúng tiến độ; duy trì thị phần và thực hiện thi công tốt các công trình sửa giàn khoan; mở rộng công tác tiếp thị sửa chữa giàn khoan đối với Công ty JOC; thi công xây lắp các dự án của POC.

- Xây dựng và phát triển Công ty DOBC thành nhà thầu Xây lắp chuyên ngành xây lắp dầu khí chất lượng cao, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu sau:

+ Xây lắp phần trên bờ các dự án vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí, cụ thể là Xây dựng các trạm phân phối khí, hệ thống đường ống công nghệ, các kho, bồn chứa xăng dầu, kho chứa LPG, LNG, xây lắp các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy hóa phẩm từ mua sắm, thi công lắp đặt, chạy thử và bàn giao cho chủ đầu tư;

+ Xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng các Nhà máy Điện, Đạm...

+ Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí trên bờ và ngoài biển;

+ Sản xuất, lắp ráp các thiết bị, kết cấu chuyên ngành Dầu khí .

- Tích cực hợp tác với các đơn vị bạn tham gia công tác gia công chế tạo các hạng mục cơ khí trong và ngoài ngành dầu khí;

- Tích cực tiếp thị đấu thầu; đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tiếp thị, đấu thầu đối với các dự án trong ngành, dần mở rộng ra thị trường ngoài ngành để tìm kiếm việc làm cho Công ty, chú trọng các Dự án của các Chủ đầu tư: PVOIL, DMC, PVGAS, POC, JOC, Dự án Điện gió... Duy trì và khai thác tối đa thị trường truyền thống của VSP, Đạm Cà Mau, PV Oil cũng như đề nghị hỗ trợ công việc tối đa từ Công ty mẹ PETROCONS và các đơn vị bạn trong ngành.

• **Chiến lược phát triển trung và dài hạn:**

- Duy trì nguồn lực trong năm 2025-2026 và phát triển nguồn lực cho các năm tiếp theo để tạo tiền đề Công ty đủ năng lực thực hiện một phần tổng thầu EPC các dự án chuyên ngành dầu khí, trên cơ sở hợp tác với các đơn vị trong Tổng công ty, các đối tác trong và ngoài nước.

- Từng bước quản lý và kiểm soát được hồ sơ thiết kế trong các công trình, thực hiện bản vẽ chi tiết, tiến tới quản lý và kiểm soát toàn bộ thiết kế trong các công trình chuyên ngành dầu khí.

- Tập trung vào lĩnh vực cốt lõi như lắp đặt, chế tạo các hệ thống đường ống công nghệ; hệ thống bồn bể chứa; các thiết bị chuyên ngành dầu khí như các thiết bị của kho chứa khí hóa lỏng và các nhà máy lọc hóa dầu, các nhà máy Nhiệt điện... Từng bước phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công chế tạo và lắp đặt các chân đế giàn khoan, hệ thống Topsides, các công trình/dự án bảo vệ an ninh biển đảo của ngành dầu khí và Bộ Quốc Phòng... Đồng thời mở rộng thị phần trong lĩnh vực sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy Điện, Đạm, từng bước phát triển lĩnh vực sửa chữa các nhà máy chế biến, năng lượng dầu khí và kho chứa dầu khí trên bờ.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

- Phát triển thị phần trong lĩnh vực thi công các công trình liên quan đến các hệ thống Điện Dân dụng, Điện Công nghiệp và Điện Điều khiển.

• *Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và các chương trình liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty*

Tiếp tục tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói giảm nghèo”; Ủng hộ đồng bào thiên tai lũ lụt... và các loại quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tổ chức và phát động với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau một cách nghiêm túc và trách nhiệm.

5. Các rủi ro

Công ty rất quan ngại đến các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, cũng như việc thực hiện các mục tiêu của Công ty như:

- Công ty khó cạnh tranh với các đơn vị để trúng thầu, các gói thầu lớn thường là đấu thầu EPC trong nước hoặc quốc tế, năng lực của DOBC không đáp ứng được và chỉ đóng vai trò là thầu phụ hoặc liên danh đối với gói thầu EPC nên khả năng công việc sẽ ít. Các hạng mục thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cơ bản sẽ hoàn thành, công ty phải đối diện với khó khăn tìm kiếm nguồn việc cho các năm tiếp theo.

- Sản xuất kinh doanh Công ty phải đối diện với khó khăn về thiếu nguồn vốn phục vụ hoạt động sản xuất do công nợ và giá trị dở dang tại dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 còn nhiều.

II – TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2024:

Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm, lãnh đạo và chỉ đạo trực tiếp của Tổng Công ty PETROCONS, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty DOBC giảm bớt khó khăn, ổn định và phát triển.

Tập thể cán bộ nhân viên trong Công ty đã chủ động quyết tâm hơn trong quá trình triển khai thực hiện các công việc được giao, khẳng định vị thế là đơn vị chuyên ngành xây lắp; sửa chữa, bảo dưỡng các nhà máy điện, nhà máy đập và nhà máy lọc hóa dầu...

1. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch 2024 (ĐHĐCĐ thông qua)	Thực hiện năm 2024 (BCTC tự lập)	% Thực hiện	
						So với KH năm 2024	So với năm 2023
1	2		3	4	5	6=5/4	7=5/3

350
CỔ
CỔ
LÀ
IG E
DÀI
U.T.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

1	Giá trị sản lượng	Tỷ đồng	110,73	150	119,07	79%	108%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	104,57	140	103,40	74%	99%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,011	1,20	1,220	102%	121%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,011	1,20	1,220	102%	121%
5	Nộp ngân sách nhà nước (NSNN)						
5.1	Số phải nộp NSNN	Tỷ đồng	6,227	6	6,340	106%	102%
5.2	Số đã nộp NSNN	Tỷ đồng	2,842		14,630		515%
6	Lương bình quân	triệu đồng/người /tháng	7,5	7,5	8,00	107%	107%
7	Đầu tư	Tỷ đồng	-	-	-	-	-

- **Sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện cả năm 2024 là 119,07 tỷ đồng, đạt 79% (119,07/150 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 108% (119,07/110,73 tỷ đồng) so năm 2023.

- **Doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện cả năm 2024 là 103,40 tỷ đồng, đạt 74% (103,40/140 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 99% (103,40/104,57 tỷ đồng) so năm 2023.

- **Lợi nhuận:** Giá trị lợi nhuận thực hiện cả năm 2024 là 1,22 tỷ đồng, đạt 102% (1,22/1,20 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 120% (1,22/1,011 tỷ đồng) so năm 2023.

- **Nộp NSNN:** Số phải nộp ngân sách nhà nước năm 2024 là 6,34 tỷ đồng đạt 106% (6,34/6 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 102% (6,34/6,227 tỷ đồng) so năm 2023. Số đã nộp ngân sách nhà nước là 14,63 tỷ đồng

- **Lương bình quân:** thực hiện năm 2024 là: **8 triệu/người/tháng**, đạt 107% (8/7,5 triệu/người/tháng) kế hoạch năm 2024; đạt 107% (8/7,5 triệu người/tháng) so với cùng kỳ năm 2023. Số lao động tính đến ngày 31/12/2024: 99 người.

- **Tiết giảm chi phí năm 2024:** 600 triệu đồng.

* **Các chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu không đạt so với kế hoạch được Tổng Công ty chấp thuận do một số nguyên nhân sau:**

• **Nguyên nhân chủ quan:**

Công tác lập kế hoạch chưa sát với tình hình thực tế, công tác tiếp thị đấu thầu còn nhiều hạn chế do năng lực công ty còn yếu.

• **Nguyên nhân khách quan:**

Một số công trình/ dự án dự án tại thời điểm lập kế hoạch cho năm 2024 không thực hiện, cụ thể:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

- + Dự án mở rộng kho xăng dầu Petec Hải Phòng, chủ đầu tư mới xong giai đoạn nghiên cứu khả thi và thu xếp vốn;
- + Công trình gia công chế tạo đường ống cấp và thải nước làm mát tại dự án NMNĐ Quảng Trạch không trúng thầu;

*** Chi tiết các chỉ tiêu SXKD năm 2024**

- **Sản lượng thực hiện cả năm 2024 có giá trị như sau:** Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: **94,41 tỷ đồng** (Gói Cơ điện: 1,41 tỷ đồng, Hệ thống lưới tiếp địa, nối đất chống sét Nhà máy: 1,28 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thải tro xỉ Dự án NMNĐ Thái Bình: -3,36 tỷ đồng; Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện, thử nghiệm và chạy thử; trạm bơm nước làm mát; Hệ thống cung cấp dầu HFO:- 13,15 tỷ đồng; Paving: 3,84 tỷ đồng; Cung cấp nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ và vật tư hoàn thiện các công việc tại dự án NMNĐ Thái Bình 2: 17,47 tỷ đồng; Cung cấp và thi công điện chiếu sáng ổ cắm, công tác trong nhà hệ thống tiếp địa, nối đất chống sét các tòa nhà còn lại thuộc nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 18,09 tỷ đồng; Khảo sát đánh giá, sửa chữa thay thế chạy thử hệ thống giám sát phát thải liên tục CEMS của hệ thống khử lưu huỳnh FGD, Hệ thống giám sát nồng độ CO đầu ra phân ly máy: 26,80 tỷ đồng; Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống bơm làm mát dự án NMNĐ Thái Bình 2: 2,70 tỷ đồng; Mua sắm vật tư, thiết bị cho hệ thống ASH dự án NMNĐ Thái Bình: 0,15 tỷ đồng; PL02 của HD 24 Thái Bình 2: 17,29 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh, kiểm tra đường ống làm mát (trừ trạm bơm nước làm mát đến bình ngưng) phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa hệ thống nước làm mát kín, nước định kỳ NMNĐ Thái Bình 2: 2,26 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa hệ thống nước làm mát kín, nước làm mát chính, làm mát hồ tổ máy 1 và 2 NMNĐ Thái Bình 2: 3,11 tỷ đồng; Thi công lắp đặt hoàn chỉnh kết cấu & thiết bị băng tải 43 UED33/43, EAC 33/43, UEX- dự án NM Nhiệt điện Thái Bình 2: 2,71 tỷ đồng) Cung cấp dịch vụ bảo quản, bảo dưỡng hệ thống máy nén của nhà cung cấp Atlas Copco NMNĐ Long Phú I: **0,837 tỷ đồng**; Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: **21,29 tỷ đồng** (Vệ sinh hệ thống ESP Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 2,47 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh lò hơi Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 6,28 tỷ đồng; Cung cấp sơn Sông Hậu I: 11,95 tỷ đồng; Thuê xe gầu nâng người, giàn giáo, nhân sự có chuyên môn phục vụ kiểm định TU, TI Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I năm 2024: 0,35 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh sứ cho trạm biến áp T1, T2 và sứ đường dây 500KV nối giữa NMNĐ Sông Hậu I sản phẩm phối 500KV năm 2024: 0,24 tỷ đồng); NMNĐ Ưông Bí – Quảng Ninh: **2,53 tỷ đồng**;

Doanh thu thực hiện cả năm 2024 có giá trị 103,40 tỷ đồng như sau: Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình: **75,55 tỷ đồng** (Đường ống cấp và thải nước làm mát: - 0,62 tỷ đồng, Hệ thống lưới tiếp địa, nối đất chống sét Nhà máy: 0,34 tỷ đồng; Thiết kế, cung cấp vật tư thiết bị vận chuyển đến công trường, lắp đặt, kiểm tra thử nghiệm, bàn giao và bảo hành hệ thống thải tro xỉ Dự án NMNĐ Thái Bình: 0,76 tỷ đồng; Gia công chế tạo, lắp đặt thiết bị cơ điện, thử nghiệm và chạy thử; trạm bơm nước làm mát; Hệ thống cung cấp dầu HFO:- 0,01 tỷ đồng; Paving: 0,42 tỷ đồng; Cung cấp nhân lực, máy móc, thiết bị, dụng cụ và vật tư hoàn thiện các công việc tại dự án NMNĐ Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Bình 2: 9,50 tỷ đồng; Cung cấp và thi công điện chiếu sáng ổ cắm, công tác trong nhà hệ thống tiếp địa, nối đất chống sét các tòa nhà còn lại thuộc nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 7,79 tỷ đồng; Khảo sát đánh giá, sửa chữa thay thế chạy thử hệ thống giám sát phát thải liên tục CEMS của hệ thống khử lưu huỳnh FGD, Hệ thống giám sát nồng độ CO đầu ra phân ly máy: 19 tỷ đồng; Kiểm tra bảo dưỡng hệ thống bơm làm mát chính 1B dự án NMNĐ Thái Bình 2: 2,48 tỷ đồng; PL02 của HD 24 Thái Bình 2: 16,01 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh, kiểm tra đường ống làm mát (trừ trạm bơm nước làm mát đến bình ngưng) phục vụ công tác bảo dưỡng sửa chữa hệ thống nước làm mát kín, nước định kỳ NMNĐ Thái Bình 2: 1,95 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ bảo dưỡng sửa chữa hệ thống nước làm mát kín, nước làm mát chính, làm mát hồ tổ máy 1 và 2 NMNĐ Thái Bình 2: 2,80 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ bảo quản, bảo dưỡng hệ thống máy nén của nhà cung cấp Atlas Copco NMNĐ Long Phú I: **0,78 tỷ đồng**; Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: **19,52 tỷ đồng** (Vệ sinh hệ thống ESP Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 2,24 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh lò hơi Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 5,71 tỷ đồng; Thuê xe gầu nâng người, giàn giáo, nhân sự có chuyên môn phục vụ kiểm định TU, TI Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I năm 2024: 0,29 tỷ đồng; Cung cấp dịch vụ vệ sinh sứ cho trạm biến áp T1, T2 và sứ đường dây 500KV nối giữa NMNĐ Sông Hậu I sànp phân phối 500KV năm 2024: 0,21 tỷ đồng; Cung cấp sơn Sông Hậu I: 11,07 tỷ đồng) **Doanh thu khác: 7,55 tỷ đồng**;

- Những mặt đã làm được:

Mặc dù phải đối diện với những khó khăn, thách thức như trên, nhưng Ban lãnh đạo và tập thể CBCNV của Công ty DOBC luôn đoàn kết, khắc phục khó khăn và đạt được những Kết quả SXKD năm 2024 như sau:

- Thực hiện tốt việc sắp xếp và cân đối được tài chính nội bộ của Công ty mặc dù rất khó khăn về nguồn tiền;

- Thanh toán lương CBCNV Công ty đầy đủ trong năm 2024 và chi trả gần hết số nợ gốc và lãi BHXH và BHYT;

- Trong năm 2024 Công ty tích cực và nỗ lực tham gia đấu thầu rộng rãi qua mạng quốc gia (trúng **05 gói** gồm bảo dưỡng NMNĐ Sông Hậu 1, NMNĐ Thái Bình 2; NMNĐ Long Phú I)

- Đảm bảo được việc thi công các gói thuộc dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đáp ứng tiến độ của dự án;

- Trong năm 2024, Công ty DOBC ký được 16 hợp đồng và phụ lục với giá trị là giá trị là **82,016 tỷ đồng**. Trong đó, dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2: 55 tỷ đồng; Nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu I: 21,918 tỷ đồng; Cung cấp vật tư phụ, nhân công thực hiện tháo dỡ, lắp đặt thiết bị, đấu nối và kiểm tra hiệu chỉnh thiết bị và bảo hành hệ thống điều khiển Nhà máy nhiệt điện Uông Bí – Quảng Ninh: 4,26 tỷ đồng, NMNĐ Long Phú 1 là 0,837 tỷ đồng. Công ty DOBC tích cực đẩy mạnh công tác tiếp thị đấu thầu trong và ngoài ngành dầu khí và chú trọng đến đấu thầu;

Kiểm soát tốt chi phí tại các công trình/dự án trong quá trình thực hiện đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả và có lãi trong năm 2024.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1 Danh sách Ban điều hành tính đến 31/12/2024

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu %	Ghi chú
1	Phạm Văn Thu	Giám đốc	4.000.000	20%	Giữ chức Giám đốc từ 11/01/2024
2	Mai Đình Bảo	Phó giám đốc	0	0	
3	Huỳnh Đình Việt	Phó giám đốc	0	0	

2.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang của Ban điều hành

2.2.1- Giám đốc – Phạm Văn Thu

Sinh ngày: 06/09/1982

Quê quán: Tiến Dũng - Yên Dũng - Bắc Giang

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí chế tạo máy.

Chức vụ hiện tại: Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 2006 đến 2008	Kỹ sư trưởng Tổng công ty lắp máy Việt Nam
Từ 2008 đến 2010	Kỹ sư trưởng Tổng công ty lắp máy Việt Nam
Từ 12/2010 đến 3/2015	Đội trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 3/2015 đến 6/2019	Phó Giám Đốc Chi nhánh - Xí nghiệp 2, Công ty cổ phần xây lắp đường ống bể chứa Dầu khí Xí nghiệp xây lắp số 2
Từ 6/2019 đến 11/2022	Giám Đốc Chi nhánh -Xí nghiệp 2, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
Từ 18/11/2022 đến 07/12/2023	Phó giám đốc Công ty kiêm Giám đốc CN Xí nghiệp 2
Từ 08/12/2023 đến 10/01/2024	Phó Giám đốc phụ trách Công ty kiêm Giám đốc CN Xí nghiệp 2
Từ 11/01/2024 đến nay	Giám đốc Công ty

2.2.2- Phó giám đốc- Mai Đình Bảo

Giới tính : Nam

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Sinh ngày : 15/11/1964
Quốc tịch : Việt Nam
Dân tộc : Kinh
Quê quán : Sơn Quang - Sơn Tịnh - Quảng Ngãi
Trình độ chuyên môn: Cử nhân TCKT
Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty DOBC

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
03/1988 - 05/1991	Nhân viên Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa thuộc Xí nghiệp Liên hợp Xây lắp Dầu khí
06/1991 - 05/1995	Phó phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa
06/1995 - 04/1997	Quyền trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC
05/1997 - 03/2001	Trưởng phòng Kế toán Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC
04/2001 - 11/2004	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bể chứa – PVECC
12/2004 - 11/2007	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng Xí nghiệp Xây lắp Đường ống Bồn bể và Điện nước
12/2007 - 11/2009	Kế toán trưởng Công ty TNHH 1TV Xây lắp Đường ống Bồn bể Dầu khí
12/2009 - 01/2011	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí – PETROCONS
01/2011 - 7/2013	Phó giám đốc, Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
07/2013 – 24/4/2015	Phó giám đốc, kiêm TV HĐQT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
24/4/2015-24/10/2017	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
25/10/2017-20/5/2019	Phó giám đốc, kiêm Phụ trách P.TC-KT Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
20/5/2019-15/7/2019	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
15/7/2019-26/11/2019	Phó giám đốc, kiêm Phụ trách P.TCHC Công ty Cổ

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
26/11/2019 -29/6/2021	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
30/6/2021-19/7/2022	TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí
19/7/2022-nay	Phó giám đốc Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí

2.2.3- Phó Giám đốc – Huỳnh Đình Việt:

Giới tính : Nam

Sinh ngày : 06/04/1976

Quê quán : Xã Bình Dương, huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện

Chức vụ hiện tại: Phó Giám đốc Công ty

Quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
Từ 2000 đến 2002	Giám sát thi công đường dây và TBA - Công ty XL điện Đăklăk
Từ 2002 đến 06/2003	Giám sát thi công đường dây 22/0.4KV và TBA lưới điện Khu kinh tế Dung Quất- Công ty đô thị KCN Dung Quất
Từ 2003 đến 2007	Giám sát thi công E&I- Công ty Lắp máy và xây dựng 18 (Lilama 18)
Từ 2007 đến 2010	Đội trưởng E&I- XN Lắp máy 18/3- Công ty Cổ phần Lilama 18
Từ 2011 đến 2013	Trưởng nhóm E&I –Engineering & Construction - BDA H04, BDA Diamond- PVC-MS
Từ 12/2013 đến 12/2016	Đội trưởng Đội điện –TĐH- Công ty Cổ phần KCKL & LM Dầu khí (PVC-MS).
Từ 12/2016 đến 10/2017	Phó giám đốc XN1- Công ty Cổ phần KCKL & LM Dầu khí (PVC-MS).
Từ 10/2017 đến 04/2018	Điều động biệt phái đến Ban ĐHDA Nhiệt điện Thái

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác
	Bình 2- Tổng PVC
Từ 04/2018 đến 2/2022	PGĐ Ban ĐHDA Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2/PVC
14/2/2022-Nay	Phó Giám đốc Công ty DOBC

2.3 Thay đổi trong Ban điều hành trong năm 2024:

Ông Phạm Văn Thu - Giữ chức Giám đốc Công ty từ 11/01/2024.

2.4 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đãi ngộ:

Công ty cố gắng thực hiện công tác chi trả tiền lương, tiền thưởng đúng theo quy chế, quy định của Công ty, chế độ lương thêm giờ, BHXH, BHYT, bảo hiểm TNLĐ theo đúng thỏa ước lao động tập thể đã ký và các quy định của Pháp luật. Trong năm 2024 Công ty đã có lợi nhuận mặc dù còn thấp, để thu hút và giữ chân người lao động, Lương bình quân năm 2024 tăng từ 7,5 triệu đồng/người/tháng lên thành 8,0 triệu đồng/người/tháng.

Nhân lực Công ty (tính đến 31/12/2024)

Diễn giải	31/12/2024
Tổng số CBCNV	99 người
- Trên đại học	03 người
- Kỹ sư / Cử nhân	38 người
- Cao đẳng/Trung cấp	07 người
- Thừa hành nghiệp vụ	01 người (văn thư lưu trữ)
- Công nhân kỹ thuật	45 người
- Lao động phổ thông	05 người

Nhằm vươn tới mục tiêu phát triển bền vững và lâu dài, Công ty đã xây dựng chính sách đối với người lao động theo định hướng sau:

- Thực hiện theo Bộ luật lao động, Luật việc làm, Luật BHXH hiện hành;
- Thực hiện theo nội quy, quy chế, quy định của Công ty;
- Thực hiện theo thỏa ước lao động tập thể.

Ngoài ra Công ty:

- Không ngừng nâng cao năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật, xây dựng, tổ chức tập huấn cho các cán bộ quản lý theo mô hình tổ chức quản lý

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

mới và làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, đào tạo cán bộ, đáp ứng yêu cầu hiện tại và đáp ứng nhiệm vụ lâu dài của Công ty.

- Xem xét bổ nhiệm những cán bộ kỹ thuật năng động, nhiệt tình và có năng lực, trong công việc có khả năng quản lý, để đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh.
- Tạo điều kiện để người lao động học tập, rèn luyện, gắn bó xây dựng Công ty.
- Hàng năm đều tổ chức đối thoại với người lao động (NLĐ), nhằm phát hiện kịp thời những vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện; nắm được tinh thần, thái độ hợp tác của người lao động và bộ phận, đơn vị trực thuộc, những sai phạm của người đứng đầu đơn vị, bộ phận để giải quyết, chấn chỉnh, xử lý kịp thời, từ đó cung cấp và giải thích kịp thời cho người lao động, bộ phận, đơn vị các thông tin về chủ trương, chính sách, chế độ, về quy trình, thủ tục quản lý, kiểm tra, giám sát; Kết quả xử lý kiến nghị, giải quyết vướng mắc phát sinh, đồng thời thu thập và củng cố những thông tin về các bất cập trong thực thi pháp luật của đơn vị nhằm giải quyết bảo đảm quyền và lợi ích chính đáng của NLĐ, bộ phận, đơn vị; Tạo điều kiện hỗ trợ cho NLĐ và các tổ chức tự giác chấp hành, thực hiện đúng chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, các quy định của đơn vị.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Hiện nay, Công ty đã khai thác rất hiệu quả Văn phòng tầng 6, Tòa nhà Capital Tower, Quận 7, TP.Hồ Chí Minh (Văn phòng tầng 6) bằng việc cho 3 đơn vị thuê hết 100% diện tích văn phòng tại đây, hàng tháng Công ty thu về khoảng 300 triệu đồng tiền cho thuê. Song song với việc cho thuê Văn phòng tầng 6, Công ty tiếp tục làm việc với Chủ đầu tư để hoàn thiện hồ sơ pháp lý để được cấp sổ.

Ngoài ra, Công ty có Văn phòng cấp 4 khu đất số 01 Phạm Văn Nghị - Phường Thắng Nhất, Tp. Vũng Tàu, sau khi UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có quyết định thu hồi khu đất số 35G – Đường 30/4 – TP. Vũng Tàu, Công ty sẽ thực hiện việc sửa chữa, cải tạo Văn phòng Phạm Văn Nghị để làm văn phòng làm việc ổn định lâu dài cho CBCNV, khu đất số 01 Phạm Văn Nghị Công ty được Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu cho thuê lâu dài đến tháng 3/2060, đây là một lợi thế của DOBC và phù hợp với định hướng phát triển của Công ty đã được Tổng Công ty phê duyệt.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

DVT: VND

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	% tăng (+) /giảm(-)
Tổng giá trị tài sản	281.954.443.103	296.404.619.566	-4,88%
Doanh thu thuần	100.140.494.385	99.614.555.082	0,53%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	720.759.370	4.337.896.535	-83,38%
Lợi nhuận khác	500.047.307	-3.326.213.329	-115,03%

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Lợi nhuận trước thuế	1.220.806.677	1.011.683.206	20,67%
Lợi nhuận sau thuế	1.220.806.677	1.011.683.206	20,67%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0	0	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/ nợ ngắn hạn	1,11	1,09	
+ Hệ số thanh toán nhanh : TSLĐ – Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,90	0,92	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	80,22%	81,60%	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	405,59%	443,40%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	2,06	1,59	
+ Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần /Tổng tài sản bình quân	0,35	0,33	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	1,22%	1,02%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	2,19%	1,85%	
+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,43%	0,34%	
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/doanh thu thuần	0,72%	4,35%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a- Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 20.000.000 Cổ phần
- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông
- Số cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: Không có

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

b- Cơ cấu cổ đông:

Stt	Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ %	Giá trị cổ phần (VND)
1	Tổng Công ty PETROCONS	10.200.000	51%	102.000.000.000
2	Cổ đông khác	9.800.000	49%	98.000.000.000
	Tổng cộng 1+2	20.000.000	100%	200.000.000.000

c- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

d- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e- Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: Hoạt động SXKD của Công ty không phát thải khí nhà kính.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: *Không có*

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: *Không có*

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: *Không có*

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không có*

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *Không có*

6.4. Tiêu thụ nước: Năm 2024 Công ty tiêu thụ khoảng 1030 m³ nước, nguồn cung cấp nước do Công ty cấp nước cấp.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có*

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không có*

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số lao động bình quân (có việc làm) do Công ty sử dụng trong năm 2024 là khoảng 200 người (kể cả thuê ngoài).

Mức lương bình quân là 8,0 triệu/người /tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Việc thực hiện ký kết Hợp đồng với người lao động và các chế độ đóng bảo hiểm cho người lao động luôn tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành. Công ty đã xây dựng và ban hành đầy đủ quy chế, quy định để tổ chức và giám sát việc thực hiện các chính sách, chế độ liên quan đến người lao động theo quy định của Bộ luật lao động;

Công ty luôn chú trọng công tác an toàn sức khỏe, vệ sinh môi trường; tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV, mua sắm trang thiết bị BHLĐ đảm bảo chất lượng, đúng tiêu chuẩn của ngành nghề quy định;

Tổ chức công đoàn, ban nữ công thực hiện tốt các hoạt động phong trào để động viên CBCNV và người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho nữ CBCNV nhân dịp Quốc tế phụ nữ 08/3 và Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; Tổ chức tặng quà cho các cháu thiếu nhi và các cháu học sinh giỏi nhân ngày 1/6, ngày tết Trung thu cho các cháu là con em CBCNV công ty.

Xây dựng chế độ phúc lợi hợp lý nhằm duy trì lực lượng nòng cốt của Công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty luôn chú trọng việc đào tạo cũng như khuyến khích CBCNV tự đào tạo để nâng cao trình độ đảm nhận công việc được giao.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Thực hiện và triển khai chương trình an sinh xã hội do Tập đoàn và Tổng công ty phát động, vận động CBCNV Công ty hưởng ứng các đợt đóng góp ủng hộ đồng bào thiên tai, ủng hộ gia đình CBCNV có hoàn cảnh khó khăn...

Công ty luôn quan tâm đến công tác an sinh xã hội như tham gia đóng góp Quỹ tương trợ dầu khí; các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, “Xóa đói giảm nghèo”... và các loại quỹ khác do Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam và Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam tổ chức và phát động với tinh thần tương thân, tương ái, giúp đỡ lẫn nhau một cách nghiêm túc và trách nhiệm. Nhưng do nguồn kinh phí hạn hẹp nên việc tham gia đóng góp còn hạn chế.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Công ty chưa áp dụng.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Trong năm 2024, mặc dù bối cảnh còn khó khăn nhưng với sự nỗ lực của tập thể lãnh đạo và toàn thể người lao động, Công ty đã đạt được kết quả chỉ tiêu kinh tế đáng ghi nhận, cụ thể như sau:

- **Sản lượng:** Giá trị sản lượng thực hiện cả năm 2024 là 119,07 tỷ đồng, đạt 79% (119,07/150 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 108% (119,07/110,73 tỷ đồng) so năm 2023.

- **Doanh thu:** Giá trị doanh thu thực hiện cả năm 2024 là 103,40 tỷ đồng, đạt 74% (103,40/140 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 99% (103,40/104,57 tỷ đồng) so năm 2023.

- **Lợi nhuận:** Giá trị lợi nhuận thực hiện cả năm 2024 là 1,22 tỷ đồng, đạt 102% (1,22/1,20 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 120% (1,22/1,011 tỷ đồng) so năm 2023.

- **Nộp NSNN:** Số phải nộp ngân sách nhà nước năm 2024 là 6,34 tỷ đồng đạt 106% (6,34/6 tỷ đồng) so kế hoạch năm 2024; đạt 102% (6,34/6,227 tỷ đồng) so năm 2023. Số đã nộp ngân sách nhà nước là 14,63 tỷ đồng

- Lương bình quân thực hiện năm 2024 là: **8 triệu/người/tháng**, đạt 107% (8/7,5 triệu/người/tháng) kế hoạch năm 2024; đạt 107% (8/7,5 triệu người/tháng) so với cùng kỳ năm 2023. Số lao động tính đến ngày 31/12/2024: 99 người.

- **Tiết giảm chi phí năm 2024:** 600 triệu đồng.

*** Các chỉ tiêu về sản lượng và doanh thu không đạt so với kế hoạch được Tổng Công ty chấp thuận do một số nguyên nhân sau:**

• **Nguyên nhân chủ quan:**

- Công tác lập kế hoạch chưa sát với tình hình thực tế, công tác tiếp thị đấu thầu còn nhiều hạn chế.

• **Nguyên nhân khách quan:**

Một số công trình/ dự án dự án tại thời điểm lập kế hoạch cho năm 2024 không thực hiện, cụ thể:

+ Dự án mở rộng kho xăng dầu Petec Hải Phòng, chủ đầu tư mới xong giai đoạn nghiên cứu khả thi và thu xếp vốn;

+ Công trình gia công chế tạo đường ống cấp và thải nước làm mát tại dự án NMNĐ Quảng Trạch không trúng thầu;

2. Tình hình tài chính:

a) Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty giảm 14,45 tỷ đồng từ 296,4 tỷ đồng đầu năm xuống 281,95 tỷ đồng cuối năm tương đương giảm 4,88%. Trong đó tài sản dài hạn giảm 1,82 tỷ đồng tương đương giảm 5,27%, tài sản ngắn hạn giảm 12,63 tỷ đồng tương đương giảm 4,82%.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Về tài sản dài hạn năm 2024, Công ty có Giảm TSCĐ do thanh lý theo Quyết định phê duyệt ghi giảm số 62/QĐ-DOBC ký ngày 21/03/2024. Do đó, tài sản dài hạn của công ty giảm 5,27% so với năm 2023.

Về tài sản ngắn hạn năm 2024, khoản mục phải thu ngắn hạn giảm 19,01 tỷ đồng (từ 218,506 tỷ đồng xuống còn 199,496 tỷ đồng) chủ yếu là do giảm phải thu khách hàng 19,88 tỷ đồng (từ 213,623 tỷ đồng xuống còn 193,745 tỷ đồng). Hàng tồn kho tăng 5,98 tỷ đồng (từ 40,459 tỷ đồng lên 46,438 tỷ đồng). Khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền tăng 0,4 tỷ đồng (từ 1,28 tỷ đồng lên 1,68 tỷ đồng). Do vậy tài sản ngắn hạn giảm 12,63 tỷ đồng từ 261,89 tỷ đồng xuống 249,26 tỷ đồng tương đương giảm 4,82%.

b) Tình hình nợ phải trả:

Công nợ phải trả của Công ty giảm 15,67 tỷ đồng (từ 241,86 tỷ đồng xuống còn 226,19 tỷ đồng) tương đương giảm 6,48%. Nguyên nhân công nợ ngắn hạn giảm chủ yếu là do các vấn đề liên quan đến công nợ khách hàng giảm, ngoài ra trong năm 2024 đơn vị đã trả một phần nợ thuế, nợ bảo hiểm.

Toàn bộ công nợ phải trả của Công ty đều là VNĐ nên việc chênh lệch tỷ giá hối đoái không có bất kỳ ảnh hưởng nào đến kết quả hoạt động kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

HDQT định hướng chủ trương để Ban giám đốc chủ động trong công tác tiếp thị đầu thầu; chỉ đạo, định hướng phương án SXKD trong điều kiện nguồn vốn rất hạn hẹp; chỉ đạo công tác thu hồi khối lượng, thanh quyết toán các công trình đang thi công và các công trình đã thi công xong nhằm thu hồi vốn; giải quyết khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến kết quả SXKD. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp/phương án đảm bảo tối đa quyền lợi cho Người lao động. Hệ thống các quy chế, quy định thường xuyên được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Hệ thống các quy chế, quy định đã và đang tiếp tục được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

Công tác quản lý, thi công ngoài công trường đã có nhiều sáng kiến đổi mới, đạt hiệu quả cao và được Tập đoàn/ Tổng công ty khen ngợi.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Xây dựng Công ty phát triển, bền vững và đủ năng lực đảm nhận công việc trong lĩnh vực chế tạo, lắp đặt, thi công các công trình đường ống, bồn chứa, bồn chịu áp lực, bồn chứa khí hoá lỏng; bình chịu áp lực và hệ thống công nghệ, các kho tàng trữ xăng dầu, kho chứa khí hóa lỏng. Quyết tâm đưa Công ty vượt khó, phấn đấu là đơn vị chủ lực của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có) – Trường hợp ý kiến kiểm toán không phải là ý kiến chấp thuận toàn phần

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Đối với các ý kiến từ chối của Công ty kiểm toán, Công ty đã thực hiện giải trình tại Công văn số 133/DOBC-TCKT ngày 28/03/2025 và đã công bố thông tin đầy đủ trên website của Công ty.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của Công ty: *Không có*

IV- ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

a) Thuận lợi:

- Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (DOBC) đã có 37 năm kinh nghiệm về thi công, xây lắp chuyên ngành các công trình dầu, khí và là đơn vị thành viên của Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam (PETROCONS) trực thuộc Tập đoàn Dầu khí Quốc Gia Việt Nam.

- Công ty DOBC luôn nhận được sự ủng hộ, quan tâm của các cấp lãnh đạo, điều đó đã tạo điều kiện tích cực giúp đỡ Công ty DOBC giảm bớt khó khăn, tạo tiền đề cho DOBC củng cố, phát triển.

- Cùng với sự đồng lòng, quyết tâm của tập thể Ban lãnh đạo, CBCNV Công ty DOBC đã và đang vượt qua những khó khăn, thách thức, để củng cố, ổn định và phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

b) Khó khăn:

- Giá trị dở dang/ công nợ phải thu tại Dự án Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 lớn, tuy nhiên do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan công tác thu hồi vốn tại dự án này vẫn chưa đáp ứng như kỳ vọng, không đảm bảo nhu cầu về vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh và các mặt hoạt động khác.

- Mặc dù Công ty đã chủ động tham gia đấu thầu tích cực trong và ngoài ngành, tuy nhiên khả năng trúng các gói thầu bên ngoài còn thấp do năng lực tài chính của Công ty còn hạn chế.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty:

- Các thành viên trong Ban giám đốc đều có trình độ, năng lực và phẩm chất, am hiểu về lĩnh vực được giao phụ trách và có nhiều kinh nghiệm trong việc quản lý, điều hành các dự án lớn.

- Giám đốc có phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng cho các Phó giám đốc.

- Ban giám đốc đã triển khai hoạt động SXKD của Công ty phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các văn bản chỉ đạo của HĐQT và tuân thủ theo Điều lệ của Công ty, các quy định của pháp luật hiện hành.

- Ban giám đốc tổ chức họp giao ban thường xuyên để triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD theo định hướng chung, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD và các mặt công tác khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

- Ban giám đốc đã quyết liệt và có nhiều giải pháp để tháo gỡ những tồn tại, vướng mắc trong triển khai thực hiện tại các công trình, dự án, đặc biệt là Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2 đảm bảo tiến độ và chất lượng công trình;

- Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD, có nhiều giải pháp kịp thời để nâng cao công tác điều hành, quản lý và tiết giảm chi phí.

- Ban giám đốc thường xuyên chỉ đạo rà soát lại các quy chế nội bộ của Công ty để chỉnh sửa, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

3.2 Các nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT:

Trên cơ sở kết quả các chỉ tiêu chính trong năm 2024 và dự báo tình hình năm 2025, HĐQT Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm và các kế hoạch trong tương lai như sau:

- Huy động tối đa mọi nguồn lực, tập trung chỉ đạo điều hành, phân đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch SXKD năm 2025. Các chỉ tiêu kinh tế năm 2025 như sau:

- | | |
|----------------------------|-----------------------------|
| ▪ Sản lượng : | 147 tỷ đồng |
| ▪ Doanh thu : | 113 tỷ đồng |
| ▪ Lợi nhuận : | 1,3 tỷ đồng |
| ▪ Lương bình quân: | 8,0 triệu đồng/người/tháng. |
| ▪ Nộp ngân sách nhà nước : | 4,53 tỷ đồng |

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn cơ cấu tổ chức của Công ty, rà soát sắp xếp, xây dựng mô hình quản lý phù hợp, tinh gọn, hiệu quả nhằm tăng năng suất lao động, tiết giảm chi phí quản lý để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2025.

- Tăng cường công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực nhằm đáp ứng yêu cầu thực hiện SXKD của Công ty, đặc biệt chú trọng nhân lực về kỹ thuật nhằm tăng tính cạnh tranh trong công tác tìm kiếm nguồn việc mới.

- Nâng cao năng lực cạnh tranh, đẩy mạnh tìm kiếm thông tin, tăng cường công tác tiếp thị, đấu thầu tìm kiếm công việc theo định hướng ngành nghề truyền thống và thế mạnh của Công ty, tập trung vào các lĩnh vực chủ yếu như: Xây lắp phần trên bờ các dự án vận chuyển, chế biến và tàng trữ dầu khí; Mở rộng dịch vụ sửa chữa, bảo dưỡng các công trình dầu khí trên bờ/ngoài biển; Sản xuất lắp ráp các thiết bị, kết cấu chuyên ngành Dầu khí. Đồng thời, phát huy tối đa về các lợi thế hiện có của Tổng công ty để bổ sung nguồn việc năm 2025 và các năm tiếp theo.

- Quyết liệt trong công tác lập hồ sơ chất lượng, công tác nghiệm thu thanh quyết toán tại Dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình 2. Rà soát, đối chiếu, xử lý công nợ, chú trọng đến các khoản công nợ, khối lượng dở dang tồn đọng từ lâu, thu hồi triệt để nguồn vốn để phục vụ cho hoạt động SXKD.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

- Tăng cường công tác kiểm soát chi phí, thường xuyên giám sát hoạt động SXKD của Công ty, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty và trong các Dự án, đảm bảo tất cả các công trình/dự án Công ty thi công đều có hiệu quả.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định nội bộ của Công ty đảm bảo phù hợp với các quy định của Nhà nước, của Tổng công ty và của Công ty.

- Thực hiện công tác chuyển đổi số đảm bảo thống nhất, đồng bộ theo hướng dẫn, chỉ đạo của Tổng công ty, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và các mặt công tác khác của Công ty.

V- QUẢN TRỊ CÔNG TY

5.1 Hội đồng quản trị

5.1.1 Thành viên và cơ cấu HĐQT (tính đến 31/12/2024):

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	Chủ tịch HĐQT		
	<i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i>		6.200.000	31%
2	Ông Phạm Văn Thu	TV HĐQT		
	<i>Đại diện vốn Tổng Công Cổ phần XL Dầu khí VN</i>		4.000.000	20%
3	Ông Hoàng Ngọc Triều	TV độc lập HĐQT	0	0

5.1.2 Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5.1.3 Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Ngay từ đầu năm, xác định rõ những khó khăn thách thức, HĐQT Công ty đã nỗ lực tìm mọi giải pháp, nguồn lực chỉ đạo quyết tâm phấn đấu để đạt được các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

- HĐQT định hướng chủ trương để Ban giám đốc chủ động trong công tác tiếp thị đấu thầu; chỉ đạo, định hướng phương án SXKD trong điều kiện nguồn vốn rất hạn hẹp; chỉ đạo công tác thu hồi khối lượng, thanh quyết toán các công trình đang thi công và các công trình đã thi công xong nhằm thu hồi vốn; giải quyết khó khăn, vướng mắc ảnh hưởng đến kết quả SXKD. Chỉ đạo thực hiện các giải pháp/phương án đảm bảo tối đa quyền lợi cho Người lao động. Hệ thống các quy chế, quy định thường xuyên được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẤP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

- HĐQT đã lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên HĐQT, ban hành các Quy chế, Quy định để tổ chức thực hiện đúng theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Luật doanh nghiệp quy định.

- Hàng kỳ hoặc bất thường khi có nhiệm vụ đột xuất HĐQT đã tổ chức/hoặc phối hợp với Đảng ủy - Ban Giám đốc họp liên tịch để kiểm điểm tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết lãnh đạo Quý trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Quý sau chính xác và kịp thời; Phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác bổ nhiệm, sắp xếp, luân chuyển cán bộ và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả.

- Ngoài ra, HĐQT còn tham gia vào các cuộc họp giao ban cùng với Ban giám đốc, các Trưởng phòng, ban chức năng và Đơn vị trực thuộc để nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp tại các cuộc họp. Các quyết định của HĐQT đều dựa trên nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số.

- Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

- Năm 2024 Hội đồng quản trị đã tổ chức/ hoặc phối hợp tổ chức 08 cuộc họp, và trong một số trường hợp đã gửi phiếu lấy ý kiến biểu quyết để giải quyết kịp thời các vấn đề thuộc trách nhiệm và quyền hạn của HĐQT, cụ thể như sau:

STT	Số Biên bản	Ngày họp	Nội dung
1	01/BB-HĐQT	10/01/2024	Biên bản họp HĐQT thông qua nhận cấp tín dụng và tài sản bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, Chi nhánh Vũng Tàu
2	02/BB-HĐQT	12/01/2024	Biên bản họp HĐQT về việc công tác cán bộ (Bổ nhiệm ông Phạm Văn Thu giữ chức Giám đốc Công ty)
3	04/BB-HĐQT	22/01/2024	Biên bản họp HĐQT về việc xem xét vay tiền cá nhân để thanh toán tiền nợ thuế
4	06/BB-HĐQT	23/5/2024	Biên bản họp HĐQT v/v phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT
5	08/BB-HĐQT	10/6/2024	Biên bản họp HĐQT v/v Nhận cấp tín dụng và tài sản đảm bảo tại NH TMCP Hàng hải Việt Nam, CNVT.
6	09/BB-HĐQT	10/6/2024	Biên bản họp HĐQT v/v Nhận cấp tín dụng và tài sản đảm bảo tại NH TMCP Hàng hải Việt Nam, CNVT.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

7	10/BB-HĐQT	16/8/2024	Biên bản họp HĐQT v/v Nhận cấp tín dụng và tài sản đảm bảo tại NH TMCP Lộc Phát Việt Nam, CNVT.
8	11/BB-HĐQT	05/9/2024	Biên bản họp HĐQT v/v kiểm điểm 9 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2024

HĐQT cũng đã ban hành 12 Nghị quyết và 10 Quyết định để Ban Giám đốc triển khai mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh. Hệ thống các quy chế, quy định đã được rà soát, bổ sung, hoàn thiện đáp ứng yêu cầu công tác quản lý và tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy sản xuất kinh doanh.

ST T	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
I - NGHỊ QUYẾT				
1	02/NQ-HĐQT	12/01/2024	Công tác cán bộ (ông Phạm Văn Thu thôi giữ chức Giám đốc CN Xí nghiệp Xây lắp số 2)	100%
2	04/NQ-HĐQT	22/01/2024	Chấp thuận vay tiền cá nhân để trả nợ thuế cho Cục thuế tỉnh BRVT	100%
3	05/NQ-HĐQT	05/02/2024	Chấp thuận bổ nhiệm cán bộ giữ chức Giám đốc CN Xí nghiệp Xây lắp số 2	100%
4	07/NQ-HĐQT	08/03/2024	Công tác cán bộ (ông Nguyễn Quế thôi giữ chức Trưởng P.TCHC)	100%
5	08/NQ-HĐQT	01/04/2024	Chấp thuận bổ nhiệm cán bộ giữ chức Trưởng P.TCHC	100%
6	09/NQ-HĐQT	03/04/2024	Gia hạn thời gian và kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
7	12/NQ-HĐQT	13/05/2024	Thông qua tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
8	14/NQ-HĐQT	17/05/2024	Chấp thuận giới thiệu nhân sự bầu làm thành viên HĐQT	100%
9	15/NQ-HĐQT	28/05/2024	Quyết toán chi phí quản lý năm 2023 và kế hoạch chi phí quản lý năm 2024	100%
10	16/NQ-HĐQT	10/06/2024	Thông qua việc nhận cấp tín dụng và tài sản đảm bảo tại NH TMCP Hàng hải Việt Nam - CNVT	100%
11	18/NQ-HĐQT	16/08/2024	Thông qua việc nhận cấp tín dụng và tài sản đảm bảo tại Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam – CN Vũng Tàu	100%
12	19/NQ-HĐQT	05/09/2024	Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD 9 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2024 và một số công tác khác	100%
II- QUYẾT ĐỊNH:				

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

ST T	Số Nghị Quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	06/QĐ-HĐQT	11/01/2024	Bổ nhiệm Giám đốc Công ty DOBC	100%
2	07/QĐ-HĐQT	03/04/2024	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
3	08/QĐ-HĐQT	22/04/2024	Sửa đổi, bổ sung Quy chế trả lương, trả thưởng	100%
4	10/QĐ-HĐQT	08/05/2024	Thành lập Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024	100%
5	11/QĐ-HĐQT	23/05/2024	Phân công nhiệm vụ cho các TV HĐQT	100%
6	12/QĐ-HĐQT	04/06/2024	Phê duyệt đơn vị cung cấp dịch vụ kiểm toán soát xét Báo cáo giữa niên độ và kiểm toán báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024	100%
7	15/QĐ-HĐQT	12/08/2024	Phê duyệt và ban hành Quy chế công bố thông tin	100%
8	18/QĐ-HĐQT	05/09/2024	Phê duyệt và ban hành Quy chế tiền lương	100%
9	21/QĐ-HĐQT	27/09/2024	Phê duyệt điều chỉnh hệ số lương chức danh	100%
10	23/QĐ-HĐQT	30/12/2024	Phê duyệt đơn vị cung cấp dịch vụ tư vấn CBTT hàng năm trên thị trường chứng khoán	100%

5.1.4 Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập :

Thành viên HĐQT độc lập Công ty đã thực hiện đúng các quyền và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị (HĐQT) theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp. Giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành Công ty trên cơ sở các báo cáo định kỳ/đột xuất của Giám đốc trình HĐQT, giúp HĐQT trong công tác lương, thưởng và các hoạt động nhân sự của Công ty.

5.1.5 Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị Công ty trong năm.

Hầu hết các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký Công ty đều có kinh nghiệm hoặc được đào tạo về quản trị doanh nghiệp/quản trị kinh doanh tại thời điểm được bầu /hoặc bổ nhiệm.

Một số khác chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty, Công ty vẫn tiếp tục xem xét và sắp xếp để các đồng chí tham gia khóa học quản trị Công ty trong thời gian tới.

5.2 Ban Kiểm soát

5.2.1 Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số lượng CP có quyền biểu quyết
1	Bà Nguyễn Thị Phương	Trưởng ban	0
2	Ông Lê Trung Can	Thành viên	0
3	Bà Vũ Thị Châm	Thành viên	2000

5.2.2 Hoạt động của Ban kiểm soát:

- Ban kiểm soát DOBC gồm có 3 thành viên, trong đó 01 Trưởng ban làm chuyên trách và 02 thành viên làm kiêm nhiệm, gồm:

1- Bà Nguyễn Thị Phương – Trưởng Ban

2- Bà Vũ Thị Châm – TV Ban kiểm soát kiêm nhiệm thuộc Tổng công ty

3- Ông Lê Trung Can – TV Ban kiểm soát, Chuyên viên Phòng KTKT

- Trong năm 2024, trên cơ sở kế hoạch hoạt động đã được Tổng Công ty phê duyệt và Đại hội đồng cổ đông thông qua, Ban kiểm soát Công ty đã tập trung triển khai, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, ngoài việc giám sát thường xuyên các hoạt động SXKD của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện:

- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp về quản lý điều hành sản xuất kinh doanh.

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, chế độ của Nhà nước, các quy định của Tổng Công ty, của HĐQT và Ban giám đốc, kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết HĐQT trong công tác điều hành hoạt động SXKD của Ban Giám đốc.

- Kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty qua các cuộc họp, các văn bản và báo cáo định kỳ của Phòng chức năng, Ban điều hành và các Chi nhánh – Xí nghiệp.

- Phối hợp với các Phòng chức năng Công ty tổ chức thành công đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

- Thực hiện báo cáo 9 tháng đầu năm 2024 và cả năm 2024 gửi Tổng Công ty theo đúng thời hạn và nội dung quy định.

- Giám sát việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, các quy chế của Tập đoàn, Tổng Công ty và Công ty.

- Kiểm tra các báo cáo tài chính, quý, năm của Công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng năm 2024 và cả năm 2024 trên cơ sở báo cáo tài chính kế toán của Công ty; Thẩm định báo cáo kết quả SXKD của Công ty; Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT.

- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

- Tham dự các cuộc họp định kỳ /hoặc bất thường theo thông báo của HĐQT và đưa ra các ý kiến đối với HĐQT về các vấn đề liên quan đến hoạt động SXKD và quản trị Công ty.

- Thường xuyên giữ mối liên hệ giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Giám đốc, cập nhật thông tin để đề xuất, kiến nghị các giải pháp phục vụ cho công tác quản trị, quản lý điều hành sản xuất của Công ty.

- Năm 2024, Ban Kiểm soát DOBC với 3 thành viên, trong đó 02 người kiêm nhiệm nên công việc kiểm tra giám sát còn hạn chế. Sáng thứ hai của tuần đầu tháng, BKS họp xem xét những vấn đề cần trao đổi, kiến nghị với HĐQT và bộ máy quản lý điều hành ngay trong buổi họp giao ban hàng tháng của Công ty.

- Ban kiểm soát đã phát huy quyền hạn nhiệm vụ của mình, thực hiện quyền giám sát trên mọi lĩnh vực hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc, bộ máy quản lý điều hành.

- Thường xuyên đưa ra các kiến nghị đề xuất với bộ máy quản lý điều hành, Hội đồng quản trị, cơ quan quản lý cấp trên về những bất cập, chưa hợp lý trong công tác quản trị Công ty. Thường xuyên kiểm tra tính chính xác của các báo cáo tài chính để có kiến nghị kịp thời về tình hình tài chính và thực trạng công tác bảo toàn vốn của Công ty. Trong năm 2024 Ban kiểm soát hoạt động thường xuyên, không thực hiện kiểm soát theo chuyên đề.

- Trong năm 2024, ngoài công tác trao đổi thường xuyên giữa các thành viên, Ban kiểm soát đã tổ chức 4 cuộc họp sau khi có báo cáo quyết toán quý, nhưng không ban hành các quyết định.

5.2.3 Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024 các thành viên Ban kiểm soát đã hoạt động đúng chức năng nhiệm vụ mà luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Công ty quy định, nhưng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát chưa cao.

5.3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BGD:

5.3.1 Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của HĐQT, BKS, BGD (theo BCTC năm 2024 đã được kiểm toán):

ĐVT: VNĐ

STT	Họ và tên	Thu nhập cả năm 2024	Ghi chú
I	Hội đồng Quản trị	390.918.896	
1	Ông Hồ Sỹ Hoàng	269.828.349	
2	Ông Phạm Văn Thu	-	TV HĐQT kể từ 21/05/2024, hưởng lương BDH

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

STT	Họ và tên	Thu nhập cả năm 2024	Ghi chú
3	Ông Trần Vũ Phụng	79.090.547	Thôi TV HĐQT kể từ 21/05/2024
4	Ông Hoàng Ngọc Triều	21.000.000	TV độc lập HĐQT kể từ 21/05/2024
5	Ông Lê Hưng	21.000.000	Thôi TV độc lập HĐQT kể từ 21/05/2024
II	Ban Giám đốc	817.147.577	
1	Ông Phạm Văn Thu	350.832.161	Giám đốc từ 11/01/2024
2	Ông Mai Đình Bảo	240.625.712	Phó giám đốc
3	Ông Huỳnh Đình Việt	225.689.704	Phó giám đốc
III	Ban Kiểm soát	234.211.446	
1	Bà Nguyễn Thị Phụng	212.611.446	Trưởng BKS
2	Ông Nguyễn Mậu Thơ		Thôi TV BKS kể từ 21/05/2024
3	Ông Lê Trung Can		Kiểm nhiệm TV BKS kể từ 21/05/2024 Lương là CV P. KTKT, không hưởng thù lao kiêm nhiệm theo NQ ĐHĐCĐ
4	Bà Vũ Thị Châm	21.600.000	
	Cộng (I+II+III)	1.442.277.919	

5.3.2 *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm mua,
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	<i>Không có</i>						

5.3.3 *Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có*

5.3.4 *Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:*

Công ty đã thực hiện đầy đủ và đúng các quy định của Pháp luật về quản trị Công ty.

VI . BÁO CÁO TÀI CHÍNH

6.1. Ý kiến kiểm toán:

Ý kiến kiểm toán của Công ty TNHH kiểm toán AASC :

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến

Các thửa đất số 35D và 35G đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu nằm trong diện tích lô đất đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ra quyết định số 3339/QĐ-UBND ngày 28/10/2022 về việc thu hồi lại thửa đất và yêu cầu PETROCONS di dời toàn bộ tài sản trên đất. Hiện tại, Công ty chưa bị thu hồi lại và vẫn đóng tiền thuê đất hàng năm.

Năm 2023, Công ty đã thanh lý hợp đồng chuyển giao quyền sử dụng đất tại địa chỉ số 35D đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu từ Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp và Dân dụng Dầu khí (PVC-IC) ghi nhận giảm toàn bộ nguyên giá, giá trị hao mòn lũy kế của tài sản cố định liên quan đến hợp đồng chuyển nhượng ban đầu, đồng thời ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Năm 2023	Thuyết minh
		VND	
Thu nhập từ thanh lý tài sản cố định	31	4.842.228.728	25
Chi phí bồi thường	32	2.908.943.070	26

Đối với thửa đất 35G đường 30/4, Phường 9, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu, Công ty vẫn chưa thanh lý hợp đồng, chưa bàn giao lại cho PVC-IC và vẫn đang ghi nhận trên Báo cáo tài chính như sau:

Chỉ tiêu	Mã số	Tại ngày 01/01/2024	Tại ngày 31/12/2024	Thuyết minh
		VND	VND	
Nguyên giá tài sản cố định vô hình	228	4.407.000.000	4.407.000.000	11
Giá trị hao mòn lũy kế tài sản cố định vô hình	229	3.525.600.000	3.966.300.000	11
Chi phí khấu hao đã ghi nhận vào Báo cáo kết quả kinh doanh trong năm là 440.700.000 VND.				

Chúng tôi chưa thu thập được đầy đủ các tài liệu liên quan đến số dư tại ngày 31/12/2023 và ngày 31/12/2024 của các khoản nợ phải trả với giá trị lần lượt là 11,67 tỷ VND và 15,55 tỷ VND; các khoản nợ phải thu với giá trị lần lượt là 11,48 tỷ VND và 10,31 tỷ VND.

Giá trị các khoản nợ phải thu tồn đọng tại ngày 31/12/2023 và ngày 31/12/2024 lần lượt là 106,22 tỷ VND và 131,89 tỷ VND chưa được công ty xem xét và đánh giá trích lập dự phòng.

Từ chối đưa ra ý kiến

Do tầm quan trọng của các vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP ĐƯỜNG ỐNG BỂ CHỨA DẦU KHÍ
MÃ CỔ PHIẾU: PXT

làm cơ sở đưa ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Chúng tôi lưu ý người đọc Báo cáo tài chính tới các sự kiện được nêu ở Thuyết minh số 1 cho thấy sự tồn tại của yếu tố không chắc chắn trọng yếu dẫn đến nghi ngờ đáng kể về khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Tuy nhiên Báo cáo tài chính kèm theo vẫn được trình bày trên cơ sở giả định về khả năng hoạt động liên tục.

Vấn đề cần nhấn mạnh này không làm thay đổi ý kiến từ chối nêu trên của chúng tôi.

6.2 Báo cáo tài chính được kiểm toán:

Báo cáo tài chính năm được kiểm toán đính kèm bao gồm Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán. (Đã được đăng tải trên Website của Công ty www.dobc.vn mục Quan hệ cổ đông).

Nơi nhận:

- UBCKNN, SGDCK Hà Nội;
- HĐQT, BKS, Ban GD (để biết);
- Đăng tải trên Eoffice;
- CBTT trên Website Công ty;
- Lưu VT.



**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP
LUẬT CỦA CÔNG TY**



Phạm Văn Thu